

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN LÂM HÀ  
TỈNH LÂM ĐỒNG**

Số: 30/2020/QĐST - DS

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Lâm Hà, ngày 22 tháng 6 năm 2020*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA TẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 430; Điều 440 Bộ luật dân sự năm 2015.

Căn cứ khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức T, miễn, giảm, T, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải T ngày 12 tháng 6 năm 2020 về việc các đương sự thoả Tận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 117/2020/TLST - DS ngày 22 tháng 5 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Các thoả Tận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải T về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả Tận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải T, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả Tận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thoả Tận của các đương sự:**

Nguyên đơn: Vợ chồng ông Phạm Văn T. Sinh năm: 1963.

Bà Trần Thị T. Sinh năm: 1964.

Địa chỉ: Thôn L, xã L, huyện L, tỉnh L.

Bị đơn: Vợ chồng ông Nguyễn Đỗ T. Sinh năm: 1970.

Bà Đoàn Thị N. Sinh năm: 1969.

Địa chỉ: Thôn L, xã L, huyện L, tỉnh L.

Sự thoả Tận của các đương sự cụ thể như sau:

Vợ chồng ông Nguyễn Đỗ T, bà Đoàn Thị N tự nguyện nhận trả cho vợ chồng ông Phạm Văn T, bà Trần Thị T số tiền là 131.420.000đ (Một trăm ba mươi một triệu, bốn trăm hai mươi ngàn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

**2. Về án phí:** Vợ chồng ông Nguyễn Đỗ T, bà Đoàn Thị N tự nguyện nhận chịu 3.285.500đ (Ba triệu, hai trăm tám mươi năm ngàn, năm trăm đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả cho vợ chồng Phạm Văn T, bà Trần Thị T 4.200.000đ (Bốn triệu hai trăm ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí đã tạm nộp theo biên lai T tiền tạm ứng án phí số AA/2016/0007424 ngày 22/5/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lâm Hà.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa Tận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh L(02);
- Chi cục THA.DS L;
- VKSND huyện L;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**  
(ĐÃ KÝ)

**Nguyễn Hữu Dũng**